

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2020/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Thúy L

Địa chỉ: Tổ dân phố P3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Và bị đơn: Anh Phan Văn V

Đăng ký HKTT: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi công tác: Công an huyện B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị Thúy L và anh Phan Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Thúy L và anh Phan Văn V.

b. Về con chung: Chị Cao Thị Thúy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 cháu Phan Quỳnh Tr - Sinh ngày: 09/8/2015 và cháu Phan Ngọc Kh - Sinh ngày: 09/7/2017. Anh Phan Văn V phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung cho mỗi cháu một tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất chậm trả do ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn anh Phan Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

c. Về án phí: Chị Cao Thị Thúy L chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ. Tổng cộng hai khoản là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai số 0002499 ngày 20/7/2020.

Xác nhận chị Cao Thị Thúy L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai ;
- VKSND huyện B (2);
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- UBND xã X, huyện B;
- Dương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP (3).

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Như Long